

Bản án số: **316/2022/HS-ST**

Ngày: 26/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Kế Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Sơn (Nguyên Giáo viên).

2. Bà Trần Thị Oanh. (Nguyên Giáo viên).

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm: Ông Dương Tiến Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26/12/2022, tại Trụ sở tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý 332/2022/HSST, ngày 05 tháng 12 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 326/2022/QĐST ngày 09/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Hiệp C, Sinh năm: 1972. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố đẻ: Ông Bùi Đức T, sinh năm: 1940, mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1949. Gia đình bị cáo có 03 anh, chị, em, bị cáo là con thứ ba. Vợ Hoàng Huyền T ly hôn năm 2010, có 01 con chung. Có 01 con riêng con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 09/6/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 - CATP Hà Nội – Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo C: Luật sư Nguyễn Ngọc Khiêm – Công ty Luật TNHH Tuệ Lâm – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- Bị hại:

1. Cháu Bùi Nhã Q, sinh ngày 01/10/2009; – Vắng mặt

Đại diện hợp pháp của cháu Q: Ông Bùi Tuấn N, sinh năm 1981 (Bố đẻ) – Vắng mặt.

HKTT: Phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

2. Cháu Nguyễn Lan N, sinh ngày 12/02/2008.

Đại diện hợp pháp cho cháu N: Bà Nguyễn Thị H (Mẹ đẻ) – Vắng mặt.

HKTT: Xã H, huyện H, thành phố Hà Nội.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Nga – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 12/2021, Bùi Hiệp C sử dụng tài khoản mạng xã hội facebook tên “Coc Strong” nhắn tin kết bạn với tài khoản facebook “Nhã Q” của cháu Bùi Nhã Q. Đến khoảng tháng 3/2022, C nhắn tin rủ cháu Q đi chơi. Khoảng 14 giờ ngày 29/3/2022 C rủ và đưa cháu Bùi Nhã Q đến căn hộ thuê tại Phòng 3227 chung cư V, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tại đây, C ôm hôn, sờ mó vào ngực và bên ngoài bộ phận sinh dục của cháu Q. Sau đó C cởi áo của mình và cởi quần ngoài của cháu Q ra. Lúc này cháu Q còn mặc chiếc quần lót, C hôn rồi dùng tay sờ soạng ngực và bên ngoài bộ phận sinh dục của cháu Q. C cởi hết quần áo của mình ra và xin cháu Q được quan hệ tình dục nhưng cháu Q không đồng ý nên C không có ý định quan hệ tình dục với cháu Q. C liền nằm đè lên trên người cháu Q, dùng tay cầm chân của cháu Q dựng lên khếp chặt, sau đó dùng dương vật của mình đã cương cứng đưa vào phần giữa 2 má đùi trong của cháu Q (đã kẹp lại) và cọ sát khoảng 10-15 giây thì xuất tinh. Sau đó C và cháu Q tự đi tắm và C đưa cháu Q về nhà.

Đến khoảng 14 giờ 30 ngày 31/5/2022 C tiếp tục rủ và đón cháu Q đi chơi. C thuê căn hộ tại Phòng 3330 chung cư V, phường M, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội rồi đưa cháu Q đến. C đưa cháu Q vào giường, cởi quần áo cháu Q và tự cởi quần áo của mình. Sau đó C sử dụng bao cao su tự đeo vào dương vật và đưa vào trong bộ phận sinh dục của cháu Q được khoảng 01 phút thì cháu Q kêu đau và chảy máu ở âm hộ nên đẩy C ra, ngay lúc đó C xuất tinh vào bao cao su. C lấy khăn tắm lau vết máu và sử dụng điện thoại chụp lại ảnh cháu Q và khăn tắm dính máu. Sau đó C đưa cháu Q về nhà.

Sau khi cháu Q về nhà, anh Bùi Tuấn N là bố của cháu phát hiện cháu Q có dấu hiệu bất thường nên đã hỏi thì được cháu Q kể về việc có quan hệ tình

dục với Bùi Hiệp C. Ngày 09/6/2022 anh Nam đến Công an quận Nam Từ Liêm trình báo sự việc. Trên cơ sở những tài liệu thu thập được, ngày 10/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Nam Từ Liêm ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Hiệp C. Thu giữ của Bùi Hiệp C: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X, số Imei: 356722083593458.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ ngoài việc xâm hại tình dục đối với cháu Bùi Nhã Q nêu trên, C còn có hành vi xâm hại tình dục đối với cháu Nguyễn Lan N, sinh ngày: 13/02/2008. Cụ thể vào khoảng tháng 10/2021, C sử dụng tài khoản mạng xã hội facebook là “Coc Strong” làm quen kết bạn với tài khoản mạng xã hội Facebook là “Nhíu N” của cháu Nguyễn Lan N. Trong thời gian nói chuyện, C thường cho tiền và hứa hẹn sẽ mua đồ cho cháu N đồng thời nhiều lần đề cập và rủ cháu N quan hệ tình dục. Sau đó C hẹn gặp và thực hiện hành vi xâm hại tình dục đối với cháu N như sau:

Lần 1: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/10/2021 C thuê phòng 1105A chung cư V, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội rồi đưa cháu N lên. Tại đây C đề nghị cháu N cho quan hệ tình dục, tuy nhiên C thoả thuận sẽ không cho dương vật vào trong âm đạo của cháu N. C và cháu N cởi quần áo của mình ra rồi C dùng miệng hôn vào bộ phận sinh dục và dùng ngón tay sờ kích thích âm đạo của cháu N. Sau đó theo yêu cầu của C, cháu N đưa dương vật của C vào trong khoang miệng để ngậm mút kích thích dương vật của C khoảng 01 phút thì C xuất tinh. Sau khi thực hiện xong hành vi, C đưa cháu N về nhà.

Lần 2: Ngày 23/12/2021 C thuê phòng 2811 chung cư V, phường M, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội rồi đưa cháu N đến. C tiếp tục dùng miệng hôn liếm, dùng ngón tay day sờ kích thích trực tiếp vào bộ phận sinh dục của cháu N và yêu cầu cháu N dùng miệng mút, kích thích dương vật cho C. Cháu N đưa dương vật của C vào trong khoang miệng để ngậm mút kích thích khoảng 10 giây thì không mút nữa và đẩy C ra, C bị đau dương vật nên đã không xuất tinh được. Sau đó C mặc quần áo và đưa cháu N về.

Tạm giữ: 01 điện thoại di động Iphone 7 màu xám trắng, số imei: 359214071389187 của cháu Nguyễn Lan N.

Ngày 09/6/2022 và 30/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Nam Từ Liêm có Quyết định số 405, 563 trưng cầu Trung tâm pháp y Hà Nội để giám định pháp y tình dục và giám định ADN đối với cháu Bùi Nhã Q và cháu Nguyễn Lan N.

Bản kết luận giám định pháp y số 1269 ngày 20/9/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận đối với cháu Bùi Nhã Q tại thời điểm giám định:

- Toàn thân không có vết xây xước sưng nề bầm tím, không rách da chảy máu.

- Bộ phận sinh dục ngoài phát triển bình thường.

- Âm hộ, tầng sinh môn bình thường, màng trinh rách cũ, nông, vị trí 11 giờ, không có vết rách mới, không xây xước bầm tím, lỗ màng trinh dẫn nhẹ

- Các thành âm đạo cổ tử cung bình thường, lỗ hậu môn các nếp nhăn hậu môn bình thường. Siêu âm tử cung phần phụ không có thai trong buồng tử cung.

- Tiến hành thử test PSA trong dịch âm đạo âm tính (không có tinh dịch trong âm đạo).

- Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 77 ngày 20/9/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội: Không thu được ADN nhiễm sắc thể Y từ mẫu dịch âm đạo của Bùi Nhã Q nên không so sánh được với ADN nhiễm sắc thể Y của Bùi Hiệp C.

Bản kết luận giám định pháp y số 1619/TTPY ngày 15/11/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận đối với cháu Nguyễn Lan N tại thời điểm giám định:

- Toàn thân không có vết xây xước sưng nề bầm tím, không rách da chảy máu. Không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích.

- Màng trinh không có vết rách cũ và mới, lỗ màng trinh còn nhỏ, không xây xước bầm tím.

- Xét nghiệm phát hiện dấu vết tinh dịch - PSA Card tại dịch âm đạo: Âm tính.

- Xét nghiệm nhuộm soi mẫu bệnh phẩm lấy từ dịch âm đạo: Không có hình ảnh tinh trùng trên tiêu bản.

- Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 105 ngày 11/11/2022 xác định: Không thu được ADN nhiễm sắc thể Y từ mẫu dịch âm đạo của Nguyễn Lan N nên không thể so sánh với ADN nhiễm sắc thể Y của Bùi Hiệp C.

Ngày 27/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Nam Từ Liêm tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án, cho Bùi Hiệp C thực hiện lại hành vi xâm hại tình dục đối với cháu Bùi Nhã Q và cháu Nguyễn Lan N (thay thế bằng ma

nơ canh). Kết quả Bùi Hiệp C đã diễn tả và thực hiện lại toàn bộ hành vi xâm hại tình dục của mình, phù hợp với lời khai các cháu Bùi Nhã Q và Nguyễn Lan N cùng các tài liệu điều tra khác.

Đối với các căn phòng nơi C đưa cháu Q và cháu N đến, quá trình điều tra xác định C thuê của anh Trần Trung, anh Trung không biết việc C sử dụng các căn phòng trên để thực hiện hành vi xâm hại tình dục đối với cháu Q và cháu N, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Bùi Hiệp C đã bồi thường cho cháu Nguyễn Lan N. Cháu N và người đại diện hợp pháp có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với C. Đối với cháu Q và gia đình không có hóa đơn, giấy tờ liên quan đến việc bồi thường, hiện tại không yêu cầu bồi thường số tiền cụ thể, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 346/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Bùi Hiệp C về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi, tội Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tính dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi và tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142, điểm a khoản 2 Điều 145 và khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất vì hiện nay bị cáo còn có bố, mẹ già yếu, con nhỏ chưa được một tuổi để bị cáo sớm có cơ hội được về với gia đình và xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm b Khoản 1 Điều 142. Điểm a Khoản 2 Điều 145. Khoản 1 Điều 146, điểm b, r, s Khoản 1,2 Điều 51, Điều 38, Điều 55. (Điều 54 đối với tội Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác) Bộ luật hình sự.

Đề nghị tòa tuyên phạt bị cáo Bùi Hiệp C từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Tuyên phạt bị cáo Bùi Hiệp C từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác. Tuyên phạt bị cáo Bùi Hiệp C từ 06 tháng đến 12 tháng tù về tội Dâm ô với người dưới 16 tuổi.

Bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung của ba tội từ 09 năm, đến 10 năm 6 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại, bị hại đã nhận tiền bồi thường, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X, số Imei: 356722083593458 của bị cáo C dùng vào hành vi phạm tội; Trả lại cho cháu N 01 điện thoại di động Iphone 7 màu xám trắng, số imei: 359214071389187.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo C: Tôi không có ý kiến về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố đối với bị cáo. Tôi chỉ mong HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ:

1. Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS)
2. Đã bồi thường, khắc phục hậu quả (điểm b Khoản 1 Điều 51 BLHS)
3. Tự thú khai ra các hành vi đã thực hiện trước đó giúp cho cơ quan điều tra làm sáng tỏ vụ án được nhanh chóng (điểm r Khoản 1 Điều 51 BLHS).
4. Có bố đẻ là người được Nhà nước giao cho thờ cúng Liệt sỹ (Khoản 2 Điều 51 BLHS).
5. Bị cáo có nhân thân tốt.
6. Đại diện bị hại, bị hại đã nhận tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên: Đề nghị HĐXX xem xét bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 Điều 51. Tuyên phạt mức dưới khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Bùi Nhã Q, cháu Nguyễn Lan N trình bày: Đồng ý về tội danh và hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Viện kiểm sát đã xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện đối với các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, người

liên quan và chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

- Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/10/2021 tại phòng 1105A chung cư V, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Bùi Hiệp C có hành vi dùng miệng hôn vào bộ phận sinh dục, sau đó C đưa dương vật của mình vào miệng để cháu N ngậm mút kích thích khoảng 01 phút thì C xuất tinh. Thời điểm xảy ra sự việc cháu N mới 13 tuổi 8 tháng 13 ngày. Hành vi này của C phạm tội Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi quy định tại Điều 145 Bộ luật hình sự.

- Ngày 23/12/2021 tại phòng 2811 chung cư V, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Bùi Hiệp C có hành vi dùng miệng hôn, dùng ngón tay day sờ kích thích trực tiếp vào bộ phận sinh dục của cháu N. Theo yêu cầu của C, cháu N đưa dương vật của C vào trong khoang miệng để ngậm mút kích thích khoảng 10 giây thì đẩy C ra. Sau đó C mặc quần áo và đưa cháu N về. Hành vi này của C phạm tội Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi quy định tại Điều 145 Bộ luật hình sự.

- Khoảng 14 giờ ngày 29/3/2022 tại phòng 3227 chung cư V, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Bùi Hiệp C có hành vi ôm hôn, sờ mó vào ngực và quần lót ngoài bộ phận sinh dục của cháu Q. Sau đó C kẹp dương vật của mình vào giữa hai đùi trong của cháu Q cọ xát và xuất tinh. Thời điểm xảy ra sự việc cháu Q 12 tuổi 5 tháng 28 ngày. C không có ý định quan hệ tình dục nên hành vi của C phạm tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi quy định tại Điều 146 Bộ luật hình sự.

- Khoảng 14 giờ 30 ngày 31/5/2022 tại phòng 3330 chung cư V, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Bùi Hiệp C đã có hành vi quan hệ tình dục với cháu Bùi Nhã Q. Thời điểm xảy ra sự việc cháu Q 12 tuổi 8 tháng 9 ngày. Hành vi này của C phạm tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi quy định tại Điều 142 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142. "*Thực hiện hành vi quan hệ tính dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*" điểm a khoản 2 Điều 145 và tội "*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*" khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, phù hợp với pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý, đối với các cháu chưa phát triển đầy đủ về tâm sinh lý, sức khỏe nhất là cơ quan sinh dục của các cháu, đặc biệt,

gây tác hại đến sự phát triển bình thường của các cháu cũng như gây tác hại đến sự phát triển đạo đức, nhân cách của cháu Q, cháu N, ảnh hưởng đến danh dự, phẩm giá của cháu Q, cháu N hiện tại và sau này, bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực nhận thức hành vi giao cấu với người dưới 13 tuổi, thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi cũng như dâm ô với người dưới 16 tuổi đều được cháu Q, cháu N thuận tình là vi phạm pháp luật, bị hại là đối tượng mà Nhà nước buộc phải bảo vệ. Việc trừng trị hành vi hiếp dâm, giao cấu, dâm ô với người dưới 16 tuổi cũng chủ yếu nhằm bảo vệ sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em dưới 13 và trong độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là sai nhưng vẫn cố ý phạm tội. Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo tự nguyện bồi thường, tự thú, tự khai ra những lần quan hệ với bị hại, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có bố đẻ là ông Bùi Đức T là người được Nhà nước giao cho thờ cúng Liệt sỹ (*thờ ông Bùi Viết H là em ruột ông T*). Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b,r,s Khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã được phân tích ở trên, gia đình các bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì về dân sự, có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy thấy cần thiết phải cách ly bị cáo C ra khỏi xã hội một thời gian, xử bị cáo với mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành một công dân biết tôn trọng pháp luật và răn đe phòng ngừa chung. Đối với hành vi quan hệ tình dục khác thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó cần áp dụng Điều 54 xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đại diện cho bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Bị cáo sử dụng điện thoại vào mục đích phạm tội do đó cần tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X, số Imei: 356722083593458; Trả lại cho cháu N 01 điện thoại di động Iphone 7 màu xám trắng, số imei: 359214071389187.

[7] Về đề nghị của Người bào chữa tại phiên tòa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo C đã phân tích những tình tiết tăng nặng giảm nhẹ như nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[9] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo C như nhận định của HĐXX. Do đó HĐXX thấy cần xử mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, đại diện bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 142, Điểm a Khoản 2 Điều 145 Khoản 1 Điều 146, điểm r, b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 (*thêm điều 54 đối với tội Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*) của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hiệp C phạm tội: “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”. “*Hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. “*Dâm ô với người dưới 16 tuổi*”.

Xử phạt Bùi Hiệp C 07(*Bảy*) năm tù về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.

Xử phạt bị cáo Bùi Hiệp C 18 (*mười tám*) tháng tù về tội “*Hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Xử phạt bị cáo Bùi Hiệp C 06 (*Sáu*) tháng tù “*Dâm ô với người dưới 16 tuổi*”.

Buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung của 03 tội là **09(Chín) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2022.

Căn cứ vào Điểm a Khoản 2, 3 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Khoản 1,4 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone X, số Imei: 356722083593458 đã qua sử dụng; Trả lại cho cháu N 01 điện thoại di động Iphone 7 màu xám trắng, số imei: 359214071389187 đã qua sử dụng. Hiện vật chứng trên ở Chi cục thi hành dân sự quận Nam Từ Liêm, biên bản giao nhận vật chứng số 90 ngày 23/12/2022.

Về án phí: Bị cáo C phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện bị hại, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhân:

- Bị cáo, đại diện bị hại, bị hại
- VKSND Q. Nam Từ Liêm
- VKSND thành phố Hà Nội
- Công an quận Nam Từ Liêm
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm
- Lưu HS-VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Kế Hiền